

Số 49 /BC-MNHD

Mỹ Phước, ngày 17 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO
RÀ SOÁT BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2019-2020

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 của Trường mầm non Hướng Dương;

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị;

Trường Mầm non Hướng Dương báo cáo rà soát bổ sung, điều chỉnh kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường năm học 2019 - 2020 như sau:

I. RÀ SOÁT, BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG.

1. Phát triển đội ngũ.

- Tổng số CB.GV.NV: 68. BGH: 3, Giáo viên: 41 nhân viên: 27.
 - + CBQL: 03 người (01 hiệu trưởng, 02 phó Hiệu trưởng)
 - + Giáo viên: 41 người
- Trình độ nghiệp vụ chuyên môn:
 - + CBQL: 03 ĐHMN - Đạt trên chuẩn: 3/3;
 - + Giáo viên: 41. Trong đó: Trên chuẩn 8/41 GV- tỷ lệ 19,5%, đạt chuẩn: 33/41 Tỷ lệ 80,4%
 - + Nhân viên: + Nhân viên: 27 người, trong đó: Cấp dưỡng: 15 Bảo vệ: 02 Phục vụ: 02 ;Kế toán: 01 , y tế : 01 ; Bảo mẫu: 06
- Trình độ trung cấp lý luận chính trị: 03 CBQL
- Tổng số lớp: 19 lớp tăng 01 lớp so với năm học 2018 - 2019, tổng số trẻ 773, số trẻ tăng 30 trẻ so với năm học 2018-2019.

2. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

Kết quả chất lượng giáo dục năm học 2190-2020:

- * Số lượng nhóm lớp, học sinh và chất lượng giáo dục:
- * Tỷ lệ chuyên cần:
 - Toàn trường số trẻ: 738/773 Tỷ lệ 95,4%
 - Nhà trẻ : 77/84 trẻ Tỷ lệ 92 %
 - Mẫu giáo : Số trẻ 661/689 trẻ : Tỷ lệ 95,9 %;
 - Mẫu giáo 5 tuổi : Số trẻ 297/298.trẻ :Tỷ lệ 97,9 %
- * Tỷ lệ Bé ngoan :

- Toàn trường số trẻ : 714/ 773 trẻ :Tỉ lệ 90.8 %; Mẫu giáo 5 tuổi số trẻ: 269/298 trẻ :Tỉ lệ 93%

- Tỉ lệ trẻ phát triển về 5 mặt lĩnh vực: thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm xã hội, thẩm mỹ: Nhà trẻ đạt tỉ lệ lĩnh vực: 91.4%; Khối Mầm đạt tỉ lệ lĩnh vực: 92%; Khối Chồi đạt tỉ lệ lĩnh vực: 92,6%; khối lá đạt tỉ lệ lĩnh vực: 95,3 %; Tỉ lệ lễ giáo 96%;Tỉ lệ thực hiện thao tác vệ sinh: 95,5%.

* Tình trạng dinh dưỡng của trẻ:

- 100% trẻ đến lớp được cân đo, theo dõi biểu đồ phát triển và khám sức khỏe định kỳ đầy đủ.

+ Kết quả tình trạng sức khỏe trẻ cuối năm:

+ Kiểm tra sức khỏe, cân - đo, theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng đối với trẻ: Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, theo dõi sự phát triển của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm học

+ **Kết quả :**

- **Suy dinh dưỡng thể nhẹ cân:**

- Đầu năm: 6/763 trẻ : tỉ lệ: 0,8 %

- Cuối năm : 4/773 tỉ lệ 0.5% giảm 0,3%: so với đầu năm

- **Suy dinh dưỡng thể thấp còi :**

- Đầu năm: 7/763 trẻ :tỉ lệ: 0,91 %

- Cuối năm : 4/773 tỉ lệ 0,51% giảm 0.4% : so với đầu năm

- **Cháu SDD 2 thể:**

- Đầu năm: 3/763 tỉ lệ: 0,4% ;

- Cuối năm: 0/773 ,giảm 0,4% so với đầu năm

▪ **Trẻ thừa cân – béo phì**

▪ Béo phì : 31/763 trẻ :chiếm tỉ lệ: 4,06 %.

▪ Cuối năm : 26/773 chiếm 3,3%, giảm 0,76%

▪ Số trẻ phát triển bình thường 743/773 tỉ lệ 95,9%

Trẻ bình thường cân đo hàng quý; trẻ SDD, TC, BP và dưới 24 tháng cân đo hàng tháng. Quản lý chặt chẽ, nghiêm túc công tác cân- đo- chắm biểu đồ tăng trưởng cho trẻ; thống kê số liệu kịp thời, chính xác và đảm bảo kết quả đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ thực chất. Nhóm/lớp thực hiện tốt chế độ chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

Nhà trường chú ý đổi mới nội dung, phương thức đánh giá trẻ phù hợp với tình hình thực tế nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của trẻ; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; chú trọng các hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, dạy học hướng đến việc phát triển năng lực lấy trẻ làm trung tâm. Tăng cường kỹ năng thực hành,

vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn, kỹ năng sống cơ bản qua đó giúp trẻ yêu thích đến trường.

Trong năm học qua không để xảy ra tình trạng kỳ thị, bạo hành trẻ, trẻ tại đơn vị được giáo viên chăm sóc, giáo dục bằng tình yêu thương, trong năm học không xảy ra tình trạng bạo hành trẻ dưới bất kỳ hình thức nào tại đơn vị. Bên cạnh đó không có cán bộ, giáo viên, nhân viên, mắc tệ nạn xã hội, không để xảy ra tai nạn lao động.

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất lẫn tinh thần, trong năm không xảy ra tình trạng bạo hành trẻ.

3. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

- Chất lượng đội ngũ: CBQL: 03, Giáo viên: Nhà trẻ Tỷ lệ giáo viên/nhóm-lớp: 5 Giáo viên/ 2 nhóm trẻ, Tỷ lệ 2,5%;

- Mẫu giáo: 36 Giáo viên /17 lớp MG; 36 Tỷ lệ 2,11 %.

- Thường xuyên triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản của Sở, của Phòng GD&ĐT đến đội ngũ Cán bộ giáo viên về thực hiện chương trình Giáo dục Mầm non.

- Thực hiện đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị dạy học - đồ dùng đồ chơi đầy đủ để tổ chức tốt hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Hướng dẫn giáo viên nghiên cứu tài liệu, lập kế hoạch hoạt động, tổ chức hoạt động đạt hiệu quả. Chỉ đạo giáo viên 5 tuổi thực hiện tốt bộ chuẩn trẻ 5 tuổi, đánh giá trẻ theo đợt. Thường xuyên tổ chức thao giảng kiến tập hợp chuyên đề cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học. Tạo cơ hội cho giáo viên biết chia sẻ, hợp tác chặt chẽ và thống nhất với nhau để hoàn thành các nhiệm vụ trong quá trình thực hiện .

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện địa phương, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ.

Đội ngũ giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho trẻ và giáo viên.

- Thực hiện đánh giá theo chuẩn, việc đánh giá phản ánh đúng năng lực thực tế của cán bộ quản lý và giáo viên

- Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn Nguyễn Thị Vy có kinh nghiệm, tận tâm với công việc.

4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

- Thực hiện rà soát quy hoạch mạng lưới trường lớp: Thường xuyên kiểm

tra cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để thực hiện đầu tư, mua sắm, sửa chữa phòng học, phòng chức năng đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học; gắn đầu tư, mua sắm, sửa chữa với sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị và đặc biệt là gắn với bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, chuẩn bị tốt cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Khắc phục tình trạng sĩ số lớp quá đông, có kế hoạch rõ ràng việc thực hiện dạy học 2 buổi/ngày.

- Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục cô Lê Thị Ánh Nguyệt có tâm huyết tận tâm với công việc được giao, có kế hoạch phát huy kết quả đạt được hoàn thiện CSVC đáp ứng yêu cầu phụ huynh học sinh và xã hội.

5. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

- Việc sử dụng phần mềm quản lý giáo dục, phần mềm dinh dưỡng, phần mềm điều tra khẩu phần...:

Phần phần mềm dinh dưỡng, phần mềm điều tra khẩu phần: Nhà trường thực hiện điều tra khẩu phần dinh dưỡng bằng phần mềm Nutrikid để cân đối khẩu phần ăn cho trẻ.

- Nhà trường có kết nối mạng Internet cho tất cả các nhóm lớp để hỗ trợ cho việc tìm kiếm thông tin, tư liệu, nguồn tài nguyên sẵn có trên các trang mạng xã hội phục vụ cho hoạt động dạy học.

- 100% nhóm lớp đều ứng dụng CNTT trong dạy học hằng ngày, giáo viên sử dụng các phần mềm như: Happykids, Kissmat, spark, bé vui học... lồng ghép vào các tiết dạy.

- Trong tổ chức hoạt động hằng ngày giáo viên sử dụng màn hình cảm ứng và phần mềm Parrk để dạy trẻ những kiến thức mới cũng như truyền đạt các nội dung của hoạt động. Trong hoạt động giáo viên cho trẻ thực hành trực tiếp, tương tác trên màn hình qua các trò chơi mà giáo viên thiết kế. Đảm bảo tất cả hoạt động dạy học đều được ứng dụng CNTT.

- Đối với trẻ lớp lá giáo viên xây dựng kế hoạch cho trẻ làm quen với các thao tác cơ bản trên máy tính như nhấp chuột, tắt mở, chơi các trò chơi phát triển tư duy thông qua các phần mềm như: Happykids, Kissmat, spark, bé vui học...thông qua hoạt động vui chơi mỗi ngày.

- Nhà trường lắp đầy đủ mạng internet ở các lớp cho cháu sử dụng trong hoạt động, đảm bảo đáp ứng đầy đủ công nghệ thông tin trong học tập và vui chơi của các cháu. Giúp thuận lợi cho nhân viên trong việc làm các hồ sơ sổ sách, quản lý trong nhà trường.

- Động viên giáo viên tích cực tự học, khiêm tốn học hỏi, sẵn sàng chia sẻ, luôn cầu thị tiến bộ, thường xuyên trao đổi với đồng nghiệp; chuyên môn nhà trường phải là bộ phận kết nối, là trung tâm tạo ra một môi trường học hỏi chuyên môn tích cực.

6. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác để tăng cường trang bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Phát triển cơ sở vật chất: Từ nguồn kinh phí của Trường: sửa chữa nhỏ nhà vệ sinh các lớp học, trang bị đồ dùng đồ chơi hàng năm. Từ nguồn khác: nhà trường đã tham mưu với các ban ngành và BDD CMHS, mạnh thường quân hỗ trợ trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền đến cộng đồng, tạo niềm tin, sự tin nhiệm của phụ huynh học sinh. Có kế hoạch thực hiện hiệu quả giải pháp xã hội hóa, giáo dục để tổ chức các hoạt động dạy học, đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, phù hợp với yêu cầu phát triển của nhà trường. Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường.

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

7. Xây dựng thương hiệu

So sánh với các tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ II, trường tiên tiến theo xu thế hội nhập, căn cứ tình hình thực tế, nhà trường điều chỉnh kế hoạch chiến lược phát triển, xây dựng kế hoạch thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa. Tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục đáp ứng nhu cầu của cha mẹ trẻ và xã hội tiếp cận chương trình học theo hướng hiện đại, tạo điều kiện để học sinh có thể trang bị cho mình các kiến thức, kỹ năng hội nhập đáp ứng chuẩn giáo dục quốc tế.

Lập kế hoạch phân công và kiểm tra từng bộ phận trong việc thực hiện tự kiểm tra, đánh giá theo bộ công cụ tiêu chuẩn làm tiền đề để đến khi hết hạn 5 năm, nhà trường sẽ tiếp tục đăng ký kiểm định chất lượng. Xem chất lượng đào tạo và kiểm định chất lượng như một giải pháp quan trọng để duy trì và phát triển nhà trường.

Nhà trường đã từng bước xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của PHHS, xã hội. Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

1. Ưu điểm

- Tập thể sư phạm nhà trường nhận thức đúng đắn về ý nghĩa và mục đích của việc kiểm tra nội bộ.

- Đã thực hiện kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của đơn vị. Có nhận xét, đánh giá và kết luận xếp loại sau mỗi đợt kiểm tra.

- Mọi hoạt động của nhà trường được thực hiện nghiêm túc và có nề nếp. Đa số cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nhiệt tình, thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm của ngành của nhà trường, có ý thức tự học tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ đều đạt từ khá trở lên, không có CB, GV, NV xếp loại yếu, kém.

- Kỷ cương nề nếp được chấn chỉnh có chuyển biến tốt trong các hoạt động của nhà trường.

- Thực hiện kiểm tra đúng nội dung yêu cầu, khách quan, công khai và nghiêm túc.

2. Tồn tại, khuyết điểm.

- Các phòng học ở dãy lầu trước sơn tường đã cũ, bóng tróc sơn loang lổ mất thẩm mỹ cho phòng học và không thu hút được trẻ khi đến lớp.

3. Bổ sung điều chỉnh chiến lược

Bổ sung vào Chiến lược phát triển của nhà trường xây dựng kế hoạch sửa chữa giai đoạn 2, ốp gạch tường bên ngoài khu vực hành lang của lớp.

Trên đây là báo cáo rà soát bổ sung, điều chỉnh kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường năm học 2019 - 2020 của Trường Mầm non Hướng Dương./.

Nơi nhận:

- PGDDT Bến Cát;
- Lưu VT.

